

*Trăm năm ăn - mặc Sài Gòn:
Guốc Sài Gòn vang danh xứ Bắc
Phạm Công Luận*



Các loại guốc của phụ nữ Gia Định thập niên 1960. Tranh vẽ trong cuốn sách tranh Chuyên khảo về Đông dương do trường Mỹ nghệ Gia Định thực hiện 1935
Cho đến năm 1912, hơn trăm năm trước, đôi guốc đóng theo kiểu Sài Gòn đã có tiếng tăm lan ra tới tận Hà Nội.

Theo ông Hoàng Đạo Thúy trong cuốn “Hà Nội thanh lịch”, lúc đó kiểu guốc Sài Gòn được ưa chuộng cùng với áo cánh cổ thìa. Đôi guốc Sài Gòn “thấp gọn và xinh” khiến các cô Hà Nội rất thích: “Các cô khua rất to. Buổi tối mà nghe ngoài hè ‘lóc cóc, rào rào’, đích thị là rạp hát Thông Sáng tan rồi”.



Phó Hàng Dép, đầu Hàng Bò là hàng bày nhiều guốc nhất: “Chiến thắng trên phân bày hàng là ‘guốc Sài Gòn’”. Nhẹ, gọn, xinh xắn, rẻ tiền, gót sen đi lách cách “không guốc nào sánh kịp”.

Ở Hà Nội cùng lúc có hiệu Phúc Mỹ ở Quán Thánh ném ra loại guốc Phi Mã gót cao lênh khênh đẽo bằng máy, được giới thiệu: “Đi Phi Mã, thì chân dài hơn, phía sau bụng tôn lên, lịch sự lắm” nhưng loại này “không mở rộng được mấy” “có lẽ vì mấy cô bị trọ xương chân”.

Tuy có loại guốc được ưa chuộng ở đô thị thanh lịch xứ Bắc, không phải hầu hết dân chúng miền Nam lúc đó đều có đôi guốc dưới chân. Đa số dân chúng nông thôn đi chân không, trừ lúc đi tắm buổi chiều tối mang guốc cho sạch chân chuẩn bị lên giường đi ngủ, hoặc có một đôi “làm vía” để dành đi xa hoặc dự tiệc tùng.

Tuy vậy đối với dân Sài Gòn-Gia Định, guốc đã phổ biến, được dùng cả ngày. Theo tác giả Vương Đăng, trước khi có kiểu guốc tân thời được ưa chuộng, trước năm 1910, ở miền Nam đã có guốc vòng, làm bằng thân cây vòng, đa số tự chế để dùng.



Guốc thêu của xưởng Trần Văn Mỹ trên đường Espagne (Lê Thánh Tôn) thập niên 1940.

Nhưng hồi xưa, ai làm này xài, vừa dày vừa thô, mỗi bên hông có khoét lỗ hình chữ nhật. Muốn gắn quai, người ta chêm mỗi bên một miếng nệm bằng cây, đi lâu hoặc bị vấp, miếng nệm lỏng hay văng ra thì người ta dùng lại và ngồi xuống gỗ, vổ, chêm lại cho cứng.

Quai guốc thời ấy đơn giản, cái gì cũng có thể dùng làm quai nếu chắc chắn và dẻo, trong đó có vỏ dừa khô, thường được dùng làm quai khi chưa có kiểu da cao su, da quai nhưng đóng vắt ngang như kiểu guốc tân thời.

Vương Đàng xác định từ năm 1910, loại guốc một quai, đóng đinh hai đầu quai, vắt ngang năm đầu ngón chân được truyền bá bắt đầu từ Sài Gòn (nên gọi là “guốc Saigon”) lan khắp miền Nam và khắp nước Việt Nam. Ông cho biết lúc đầu, guốc này không sơn; rồi sơn màu đen hoặc nâu đen (có lẽ là dùng sơn ta) nên được gọi là “guốc sơn” để phân biệt với “guốc vông” không sơn.



Phụ nữ Sài Gòn thập niên 1930 với đôi guốc ngủ dưới chân

Báo Lục Tỉnh Tân Văn ra Tháng Chín 1919 nhắc đến một “tiệm đồ guốc” tức là nơi sản xuất guốc, quảng cáo “Đồn bà Annam mang guốc này mới thiệt sang trọng cho”. Tiệm này xuất phát từ “một nhóm anh em ở Sài Gòn hùn nhau” mở ra tại đường Cẩn Giuộc (?) số 11. Tiệm giới thiệu với sự tự hào khi đang có phong trào dùng đồ nội hóa, tẩy chay hàng Tàu:

“Guốc tiệm chúng tôi bán ra, tay của thợ Annam làm với cây trong đất Annam, da trong xứ Annam, đinh của Langsa, dầu sơn của Langsa, chẳng dùng món nào của China hết cả. Chúng tôi tưởng tuy là nghề hèn mọn mặc dầu, nhưng mà có cho Annam dùng, khỏi dùng guốc Khách trú”.

Lời quảng cáo còn đi xa hơn, dẫn lời văn của nhà văn Lê Hoàng Mưu trích trong tiểu thuyết Mộng Huê Lâu ca ngợi phẩm hạnh của phụ nữ Annam khi mang guốc nội hóa: “Hễ Sài Gòn mà có guốc của quý hiệu để bán khắp nơi, thì đồn bà Annam, thiệt chánh tay nội trợ Annam, chẳng còn mang guốc Khách vì mang đôi guốc của Annam đồ bán, ra đường đồn ông thấy đều phải kính cho là một người đồn bà có phẩm”. Guốc có nhãn in chữ Annam, ghi số và giá tiền.

Thời đó ở Sài Gòn xuất hiện loại guốc ngù, xuất xứ từ loại guốc Ấn độ có tên là Padukas. Nó có phần gỗ lót dưới bàn chân chạm trở hoa lá rất đẹp. Người Ấn không chỉ dùng ngù bằng ngà, mà còn bằng sắt, bạc, gỗ. Từ Ấn Độ, guốc ngù theo tàu biển đi từ Ấn Độ dương, qua eo biển Malacca đến Mã Lai, Nam Dương vốn đông người Hoa. Từ đó, người Hoa đưa về Sài Gòn, có thể từ những người Bà Ba (người Mã Lai gốc Hoa) nhập về cho vợ con mang, dần lan ra giới phụ nữ Việt có tiền, nghệ sĩ cải lương... Loại guốc ngù này không có quai, chỉ có một miếng ngà hay xương hoặc gỗ (gọi là ngù) chêm đứng trên mặt guốc phía trước để kẹp ngón chân cái và ngón chân trở khi muốn đi.

Guốc này có giá trị nhờ cái ngù, nhưng sau vì cái ngù ngà mà loại guốc này mau chóng tàn lụi. Chuyện kể lại là khi giá nó lên quá cao, tốt bực là 20 đồng, các ông chồng cảm thấy khổ sở vì vợ đòi mua không chỉ một đôi mà vài đôi để tùy việc mà đi, bèn âm mưu nhờ một người làm báo, viết chuyện để hù dọa phụ nữ.

Tờ báo tung ra chuyện đó là tờ Lục Tỉnh Tân Văn, người viết là ông Trần Văn Chim, người lập mưu là ông Trần Triều Vinh, làm việc ở bót Giếng Nước. Bài báo khẳng định nếu phụ nữ mang guốc ngù ngà sẽ bị đau tử cung, vì ngà có chất độc, hằng ngày da thịt cọ vào chất độc sẽ thấm vào người sinh bệnh.

Tin lan truyền nhanh, qua miệng phụ nữ với nhau càng nhanh, các bà sợ nên tránh xa guốc ngù ngà. Người Hoa mất mỗi lợi to, riêng các ông là mừng húm. Tuy nhiên, các bà được giải thoát đôi guốc mắc tiền nhưng bất tiện vì đi không nhanh, không vững, đi mau mới đau ngón chân vì phải ráng sức kẹp mới không bị tuột.

Đôi guốc này chỉ phổ biến tới miền Nam, thịnh hành một thời gian cho đến đầu thập niên 1920 rồi tàn lụi, không thấy ra được tới miền Bắc. Cho đến thập niên 1930, mặt hàng guốc đã thịnh hành lắm rồi và có nhiều thương hiệu cạnh tranh với nhau.

Giới chủ làm guốc đầu tư máy móc, thu mua nguyên liệu để sản xuất guốc. Đến năm 1933, chưa thoát ra khỏi khủng hoảng kinh tế nhưng đọc trên nhật báo Sài Gòn (số

177, 5 tháng Mười Hai) thấy tiệm Guốc Cầu Kiệu ở số 478 Paul Blanchy (Hai Bà Trưng) là tiệm lâu năm, quảng cáo làm guốc bằng máy móc tinh xảo, được sơn loại tốt nhất và đang cần mua nhiều loại gỗ tốt để làm guốc.

Tiệm có thợ người Nam, sơn mài theo lối Bắc, rất kỹ lưỡng, kiểu dáng nhã nhặn, lại rẻ tiền, nhiều màu sơn đẹp, bền chắc. Nếu cần có xe hơi giao hàng đi lục tỉnh, có địa chỉ bán ở Cần Thơ và Phnom penh và có kho trữ hàng ở chợ Sài Gòn (Bến Thành).



Guốc cao gót bằng gỗ, khoảng thập niên 1940

Bộ tranh ký họa Monographie dessinée de l'Indochine: Cochinchine do học sinh trường vẽ Gia Định xuất bản năm 1935 có bức tranh vẽ bầy đôi guốc với các kiểu dáng khác nhau, có guốc cao gót, có đôi có quai đục lỗ trang trí, quai chéo... với dáng guốc thon dẽo theo dáng chân, có đôi guốc kiểu dáng chữ nhật thô sơ dùng ở nông thôn...

Tuy guốc Sài Gòn có lúc vang danh ở xứ Bắc, nhiều thợ thủ công xứ Bắc, vốn giỏi nghề thủ công từ ngàn xưa đã Nam tiến vào Sài Gòn làm guốc cho tiệm guốc Phù Lưu của ông Phạm Văn Viên, ở số 111 đường Lagrandière (Lý Tự Trọng). Tiệm này tự hào quảng cáo trên báo Tân Văn (số 26 ngày 19 Tháng Một 1935): “Rất đẹp mà nhã, là guốc Phù Lưu”.

Tiệm có trên 30 người thợ Bắc thiện nghệ chuyên pha màu sơn và chế kiểu guốc, vừa khéo vừa nhã. Lời giới thiệu của tiệm chủ trọng sự thoải mái của người mang: “Guốc mang vừa lịch sự, tính theo khoa học không hại vệ sinh. Chơn đi được tự nhiên không phải chúi vào, xiêu lệch, được nở nang theo sức khỏe”. Như các tiệm guốc thời đó, tiệm này có gian hàng tại chợ Bến Thành (Sài Gòn).

Về nghề làm guốc, báo Khoa Học (số 40, 15 Tháng Hai 1933) có bài của Thiện Dư Hoàng Mạnh Khánh khá chi tiết, cho rằng nghề này có lợi to, nhiều người làm. Người ngoài Bắc đem cả thợ vào Nam kỳ mở hiệu guốc. Nghề làm guốc ngày một phát đạt vì guốc tiện dụng cho cả mọi người, từ sang đến hèn dùng được, mùa mưa mùa nắng dùng được cả. Ở

xứ Bắc, Tết về vừa mưa vừa rét, các hàng bán guốc đất hàng. Gỗ dẽo dẽo guốc thường dùng những thứ xấu như: gỗ vảnh bẻ, gỗ trám chấu, gỗ xoan, gỗ vạng... v.v... Gỗ phải thẳng thớ mới làm được guốc. Guốc dẽo và bào xong phải để cho khô mới đem sơn. Bài viết cho thấy kỹ thuật làm guốc khá công phu, nhất là để sử dụng ngoài Bắc do thời tiết khắc nghiệt hơn trong Nam, chất liệu sơn ta được tận dụng triệt để để chống nứt nẻ cho guốc trong thời tiết miền Bắc, dù vẫn được chuộng ở miền Nam.



Tiệm bán giày guốc dép ở chợ Tân Định thập niên 1960. Ảnh báo Thế Giới Tự Do tập XIII số 10

Trước 1945, guốc dành cho phái nữ trở nên nhu cầu thiết yếu. Ông Nguyễn Cương Phú tại Úc, cư dân Sài Gòn sinh thập niên 1930 kể mẹ ông nhờ có cửa hàng guốc dép ở chợ Bến Thành mà gia đình sống sung túc, nuôi tới tám người giúp việc. Lúc đó, guốc dành cho phụ nữ đã có nhiều kiểu dáng đa dạng, nhiều màu sơn, đủ loại quai, có khi là hai quai, cao thấp đủ cả.

Thập niên 1960, ở Sài Gòn vẫn thấy các cô các bà đi guốc, nhiều đôi vẽ hoa trong lòng guốc, quai bằng nhựa trắng trong hơi ngả vàng. Lúc đó không còn nghe tiếng khua guốc kêu lóc cóc nữa vì guốc đã được lót đế bằng cao su cho êm và lâu mòn. Giữa thập niên 1960, phụ nữ có nhiều chọn lựa cho đôi chân của mình. Họ thích đi lại đôi hài cườm diện với áo dài, sau đó là trào lưu guốc cao gót mũi nhọn, một biến thể của đôi guốc Việt nhưng xuất xứ từ phương Tây.



Cho đến sau 1975, vẫn thấy có người mang đôi guốc gỗ quai nhựa trong, sơn trắng và quang dầu bóng. Người phụ nữ này khoảng gần tứ tuần, đã có ba người con, làm dâu một gia đình giàu có ở là chủ đất khu chợ Ga Phú Nhuận.

Vóc dáng bà còn cân đối, da trắng. Bà thường bận áo tay ngắn, quần lãnh Mỹ A đen. Dưới chân bà là đôi guốc trắng đỏ ôm sát đôi chân trắng thon nhỏ có cái gót hồng, nổi bật dưới màu đen bóng của lai quần. Đó là hình ảnh rất đẹp về đôi guốc dưới chân người phụ nữ Việt, khiến lúc đó, tôi đã tự hỏi đôi guốc đẹp vậy mà sao ngày càng ít người mang?

(Trích trong cuốn “Sài Gòn ngoảnh lại trăm năm”,
tác giả Phạm Công Luận, công ty sách Phan Book xuất bản 2021)
Sài Gòn xưa: Guốc Ngụ Ngà là Padukas?



Guốc ngụ ngà là thứ guốc gì mà trở thành huyền thoại giữa những người phụ nữ trong đại gia đình bên ngoại tôi ở Khánh Hội?

Đầu những năm 1940, má tôi mới mười lăm, mười sáu tuổi, ngồi bên cạnh bà ngoại tôi trong những buổi tối để phụ bà may phướn may cờ. Đó là nghề của ông thân sinh ra ông ngoại tôi, mà tôi gọi bằng ông cố. Ngồi làm chung với nhau, các bà kể nhau đủ thứ chuyện và thỉnh thoảng lại quay lại câu chuyện về đôi guốc ngụ, đặc biệt là guốc ngụ ngà.

Lúc đó, má tôi thường mang đôi guốc vòng quai da. Má thương cái guốc vòng dáng xuống lắm. Nó như một cô gái giản dị, rất chiều chuộng người mang, đi rất nhẹ chân, đến khi lấm dơ chỉ cần mang ra giéng dùng bàn chải chà là sạch trắng trở lại. Guốc có quai màu sậm, chân ai trắng trẻo thì càng nổi bật nước da. Đi guốc vòng chỉ có điều bất tiện là mau mòn. Lúc đó chưa biết gắn đế bằng cao su, khi bước đi đôi guốc gỗ lóc cóc vang trên đường phố.

Guốc vòng tiện vậy đó, nhưng mấy bà mấy cô vẫn mơ màng đôi guốc ngụ mà phải là ngụ bằng ngà, dù chẳng biết cảm giác khi mang nó ra sao.

Bà cố tôi, gốc gác ngoài Huế thì bảo guốc ngụ ngà phải từ Huế mà có, vì nó mắc tiền, chỉ có người trong cung mới dám xài. Bà cố đoán vậy thôi chứ bà sống từ nhỏ ở Mỹ Tho, không biết chuyện sông Hương núi Ngự nên không chắc biết chuyện cung đình.



Nghe các bà bàn tán, ông ngoại tôi mang ra một tờ báo cũ, đọc một bài viết về đôi guốc này. Tác giả cho là nó có xuất xứ từ Nam Dương, lúc đầu phụ nữ Mã Lai, Phi Luật Tân mang nó. Rồi có một người Hoa buôn bán ở bến đưa về Sài Gòn bán. Lúc đầu chỉ có mấy thím Xâm dùng, sau các vợ các thầy ở Sài Gòn cho đến Lục tỉnh thấy sang nên bắt chước dùng theo. Lúc đầu giá một đôi là 10 đồng bạc, sau lên tới 18, 20 đồng, mắc ớn luôn!.

Sau này, ông Bình Nguyên Lộc trong một bài viết cho rằng guốc này không có ở miền Trung, Bắc mà chỉ có ở Sài Gòn. Ông viết: “Guốc ngù được khai-sanh ở Sài Gòn...” và khẳng định “Đôi guốc đặc-biệt Việt-Nam khác xa (guốc Tàu): đó là guốc ngù”. Thời ông về học vài năm ở trường Petrus Ký từ năm 1929, có lẽ không còn dịp thấy đôi guốc dùng từ vài chục năm trước, chỉ thịnh hành những năm 1916, 1917, 1918 như bài báo xưa thuật lại.

Ông Vương Hồng Sển lại không đã động đến nguồn gốc Việt của nó. Trong cuốn “Sài Gòn tạp chí”, ông viết về tâm sự của cô Ba Trà, mỹ nhân nức tiếng Sài Gòn thời xưa: “Lúc ấy tôi thấy hạnh phúc tràn trề, là nài được một đôi guốc ‘ngù ngà’.

Ngày nay các cô tân thời đi guốc ‘Phi mã’, guốc cao gót để dễ ẹo bên này ẹo bên kia cho đúng mốt, chớ mốt thời đó là guốc ngù ngà này. Nguồn gốc do các ý, các vợ khách giàu trong Chợ Lớn từng qua Hạ Châu và Tân gia ba mang về”.

Theo ông, cô Ba Trà kể đã đi guốc này từ năm 14 tuổi, mặc áo xuyên và diện đôi guốc ngù ngà. Cô nhỏ hơn cụ Sển (sinh 1902) sáu tuổi, vậy cô mang đôi ngù ngà từ năm 1922, lúc đã dần qua thời thịnh hành của đôi guốc mà còn tự hào như vậy.

Tuy vậy, vài người đi tàu biển cho Tây trong xóm khẳng định guốc ngù ngà không phải của người Việt dù là Sài Gòn hay Huế, không phải của Tàu hay Nam Dương, Phi Luật Tân gì cả mà là của Ấn Độ.

Theo họ, đây là loại dép cổ xưa bên xứ cà-ri, có tên là Padukas. Hình dáng nó y cái guốc ngù ngà Việt Nam, trên mặt phần gỗ lót dưới bàn chân có chạm trổ hoa lá đẹp lắm. Có người còn kể bên đó không chỉ dùng ngù bằng ngà, mà còn bằng sắt, bạc, gỗ và thậm chí hoàn toàn chạm bằng ngà.

Có lẽ từ Ấn Độ, guốc ngù theo tàu biển đi từ Ấn độ dương, qua eo biển Malacca đến Mã Lai, Nam Dương vốn đông người Tàu rồi từ đó họ đưa về Sài Gòn.

Má tôi lúc sinh tiền kể rằng bà từng thấy một đôi guốc loại này ở một nhà giàu vùng Bà Chiểu, cất trong tủ làm kỷ niệm người mang đã quá vắng. Xem kỹ, phần đế guốc cũng có chạm trổ bông hoa nhưng đã mòn gần hết, cái núm đặt giữa ngón chân cái và ngón chân thứ hai làm bằng ngà đã lên nước bóng rất đẹp.

Như vậy, một đôi guốc có cặp ngù ngà thôi mà quý như vậy đó. Con cháu người có đôi guốc khẳng định đó là ngà thiệt chứ người ta hồi xưa cũng khôn lắm, dùng xương giả ngà, trau chuốt rất kỹ trông giống lắm. Những người Hoa bán guốc này lời biết bao nhiêu nhờ loại ngù giả này.

Nhìn đôi guốc không quai này mà thấy ngán ngại. Không có quai thì không sợ đứt. Nhưng không quai ôm chân thì chỉ có cách đưa đôi guốc theo chân mình là dùng ngón chân kẹp cái ngù cao hai phân rưỡi có đầu toè ra để ngón chân không bị tuột, rồi đi.

Tất cả lực kéo chỉ dồn vào hai ngón chân, đi lâu thì mỏi và ê ẩm. đau. Gặp đường trơn hay lúc xuống dốc, hay bước ra khỏi xe kéo trượt chân, đế guốc trật khỏi bàn chân thì cái ngù cứng ngắt nó cán vào kẽ chân da mỏng sát xương càng đau. Tuy vậy, các bà các cô muốn đẹp muốn sang chỉ có cách hy sinh đó, không kém mà còn tệ hơn việc đi guốc cao gót sau này, lâu ngày các ngón chân toè ra.

Ở Sài Gòn, guốc ngù cũng dùng cái ngù bằng kim loại, nhưng là đồng chứ không phải sắt như bên Ấn Độ. Đồng nặng hơn ngà, và cứng hơn ngà, thế là sinh chuyện. Phụ nữ khi đánh ghen đã có sẵn vũ khí nguy hiểm để đánh vào đầu tình địch. Tuy vậy, ai có khả năng đều thích ngà voi làm ngù guốc, vì tội gì chịu đau chân để rồi mang cái guốc ngù đồng cho kém sang?

Tuy nhiên, vì cái ngù ngà mà loại guốc này mau chóng tàn lụi. Có một chuyện kể là khi giá nó lên quá cao, tột bậc là 20 đồng, các ông cảm thấy khổ vì vợ cứ đòi mua không chỉ một đôi mà vài đôi để tùy việc mà đi, bèn âm mưu nhờ một người làm báo, viết chuyện để hù dọa phụ nữ. Báo chí xưa () nhắc rằng chính tờ Lục Tỉnh Tân Văn tung ra chuyện đó.*

Người viết là ông Trần Văn Chim, người lập mưu là ông Trần Triều Vinh làm việc ở báo Giếng Nước. Bài báo viết rằng nếu phụ nữ mang guốc ngù ngà sẽ bị đau tử cung, vì ngà có chất độc, hằng ngày da thịt cọ vào chất độc sẽ thâm vào người sinh bệnh. Tin lan truyền nhanh, qua miệng phụ nữ với nhau càng nhanh khiến các bà sợ, tránh xa guốc ngù ngà. Người Hoa mất mỗi lợi to nhưng các ông mừng húm. Các bà được giải thoát khỏi đôi guốc mắc tiền, mang thì đau chân, không mang lại thấy thua chị kém em.

Sau này nghĩ lại, đôi guốc cao gót mang cũng cực, đến nỗi làm toè mấy ngón chân nhưng dù sao cũng còn dễ chịu hơn mang guốc ngù, cho dù có ngù bằng ngà. Nghĩ lại, sức chịu đựng cho sắc đẹp của người phụ nữ Sài Gòn xưa thật phi thường.

Phạm Công Luận

*Trích tuyển tập nhiều tác giả “Sài gòn phong lưu” – Phương Nam book – NXB VHVN
(*): Phụ Nữ Tân Văn, Số 120, 23 Tháng Hai 1932*

**** Phạm Công Luận là tác giả của bộ sách “Sài Gòn – Chuyện đời của phố” hiện đã xuất bản đến phần V. Từng trang sách về Sài Gòn của ông như chuyến du hành ngược dòng thời gian, đưa độc giả về những nẻo đường Sài Gòn xưa. Đọc sách của ôn câu chuyện về Sài Gòn xưa sẽ chẳng bao giờ cạn*